

## ● 102. PHÉP TRỪ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 000

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết thực hiện phép trừ các số trong phạm vi 10 000 (bao gồm đặt tính rồi tính đúng).
- Củng cố về ý nghĩa phép trừ qua giải bài toán có lời văn bằng phép trừ.

### B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Có thể sử dụng bảng phụ khi dạy học bài mới (nếu thấy cần thiết).

### C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. GV hướng dẫn HS tự thực hiện phép trừ 8652 – 3917

- Làm tương tự như khi hướng dẫn HS tự thực hiện phép cộng  $3526 + 2759$  (ở •100).

– GV có thể hỏi HS, chẳng hạn : "Muốn trừ số có bốn chữ số cho số có đến bốn chữ số ta làm như thế nào ?" rồi làm tương tự như ở bài "Phép cộng các số trong phạm vi 10 000" để cuối cùng GV (hoặc HS) nêu quy tắc khái quát thực hiện phép trừ các số có bốn chữ số, chẳng hạn : "Muốn trừ số có bốn chữ số cho số có đến bốn chữ số, ta viết số bị trừ rồi viết số trừ sao cho các chữ số ở cùng một hàng đều thẳng cột với nhau : chữ số hàng đơn vị thẳng cột với chữ số hàng đơn vị, chữ số hàng chục thẳng cột với chữ số hàng chục,... ; rồi viết dấu trừ, kẻ vạch ngang và trừ từ phải sang trái". Cho vài HS nêu lại quy tắc này.

## 2. Thực hành

**Bài 1 :** Cho HS tự làm rồi chữa bài. Khi chữa bài nên cho HS nêu cách tính (như bài học).

**Bài 2 :** Cho HS tự đặt tính rồi làm tính và chữa bài. (Khi cần thiết có thể yêu cầu HS nêu cách đặt tính hoặc (và) cách tính).

**Bài 3 :** Cho HS tự nêu tóm tắt bài toán rồi giải bài toán và chữa bài (có thể gọi HS viết bài giải ở trên bảng của lớp). Chẳng hạn :

*Bài giải*

Cửa hàng còn lại số mét vải là :

$$4283 - 1635 = 2648 \text{ (m)}$$

*Đáp số :* 2648m vải.

**Bài 4 :** Cho HS tự làm bài và chữa bài. Nên khuyến khích HS nêu cách làm bài, chẳng hạn :

– Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài 8cm.

– Chia nhẩm :  $8\text{cm} : 2 = 4\text{cm}$ .

– Đặt vạch 0cm của thước trùng với điểm A, mép thước trùng với đoạn thẳng AB, chấm điểm O trên đoạn thẳng AB sao cho O ứng với vạch 4 của thước.

Trung điểm O của đoạn thẳng AB đã được xác định.

